



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 04564.19



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP.HCM.
Tên mẫu : SỮA TƯƠI TIẾT TRÙNG CÓ ĐƯỜNG - NHÃN HIỆU VINAMILK 100% SỮA TƯƠI - HỌC ĐƯỜNG
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: M-STTT-3
Ngày lấy mẫu : 08/03/2019
Lượng mẫu : 03 hộp x 180 mL
Ngày nhận mẫu : 13/03/2019
Người gửi mẫu : Nguyễn Thị Tâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm
Thời gian lưu mẫu : 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Carbohydrate	AOAC 986.25 - 2016	9,20 g/100mL	21/03/2019
2	Lipid	AOAC 932.06 - 2016	4,06 g/100mL	15/03/2019
3	Protein	HD.PP.13/TT.LH (AOAC 991.20 - 2016) (b) (d)	3,15 g/100mL (Nx6,38)	19/03/2019
4	Năng lượng	KNCL và TTVSATTP	85,94 kcal/100mL	21/03/2019
5	pH	AOAC 981.12 - 2016 (b)	6,49	15/03/2019

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Quá thời hạn lưu mẫu, VYTCC không giải quyết việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2019

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP
KHU VỰC PHÍA NAM

Ths. Nguyễn Đức Thịnh



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Ths.Bs Phạm Kim Anh

Số: **007797** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 06475.19



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP.HCM.
Tên mẫu : SỮA TƯƠI TIỆT TRÙNG CÓ ĐƯỜNG - NHÃN HIỆU VINAMILK 100% SỮA TƯƠI - HỌC ĐƯỜNG
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: M-STTT-3
Ngày lấy mẫu : 04/04/2019
Lượng mẫu : 02 hộp x 180 mL
Ngày nhận mẫu : 05/04/2019
Người gửi mẫu : Nguyễn Thị Tâm (Mẫu gửi qua bưu điện)
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Phốtpho - Phosphorus (P)	HD.PP.37/TT.AAS (d)	90 mg/100mL	12/04/2019
2	Calci (Ca)	HD.PP.36/TT.AAS (Ref. AOAC 985.35:2016) (b) (d)	131 mg/100 mL	16/04/2019
3	Selen (Se)	HD.PP.16/TT.AAS	4,1 µg/100mL	12/04/2019

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **18-04-2019**
TUQ. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Hoàng Hoài Phương

Số: **007796** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 06476.19



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP.HCM.
Tên mẫu : SỮA TƯƠI TIẾT TRÙNG CÓ ĐƯỜNG - NHÃN HIỆU VINAMILK 100% SỮA TƯƠI - HỌC ĐƯỜNG
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: M-STTT-3
Ngày lấy mẫu : 04/04/2019
Lượng mẫu : 02 hộp x 180 mL
Ngày nhận mẫu : 05/04/2019
Người gửi mẫu : Nguyễn Thị Tâm (Mẫu gửi qua bưu điện)
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Đồng (Cu)	HD.PP.36/TT.AAS (Ref. AOAC 985.35:2016) (d)	68,72 µg/100 mL	11/04/2019
2	Sắt (Fe)	HD.PP.36/TT.AAS (Ref. AOAC 985.35:2016) (d)	1,83 mg/100 mL	11/04/2019
3	Magne (Mg)	HD.PP.36/TT.AAS (Ref. AOAC 985.35:2016) (b) (d)	12,37 mg/100 mL	11/04/2019
4	Kẽm (Zn)	HD.PP.36/TT.AAS (Ref. AOAC 985.35:2016) (d)	1,42 mg/100 mL	11/04/2019

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **18-04-2019**
TUQ. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Hoàng Hoài Phương



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



Mã số mẫu/ Sample Code BN19041606 MM19044754	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM <i>TEST REPORT</i>	BMKD 03/1 – LBH 00 Ngày/Date : 20/05/2019
--	---	--

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM - VINAMILK**
Địa chỉ/ Address : **10 TÂN TRÀO - PHƯỜNG TÂN PHÚ - QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
Tên mẫu/ Name of sample : **SỮA TƯƠI TIẾT TRÙNG CÓ ĐƯỜNG - NHÃN HIỆU VINAMILK 100% SỮA TƯƠI - HỌC ĐƯỜNG KÝ HIỆU MẪU: M-STTT-3**
Số lượng/ Quantity : **1**
Tình trạng mẫu/ Sample description : **Mẫu đựng trong bao bì kín**
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : **25/04/2019**
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : **08/05/2019**

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	I ốt (I)	µg/100ml	27,7	CASE.TN.0076 (Ref. TCVN 9517:2012, EN 15111:2007)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận / Method is accredited by VILAS

(**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ / Subcontracted test.

**Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory**

Trần Đình Hiệp

**TL.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION**



Đoàn Thị Bội Hanh

1/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP.HCM
This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH

02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM
☎ 18001105

☎ (84.28) 3911 7216

✉ casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

F2.67 - F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ
☎ (84.292) 3918216 - 217 - 218

☎ (84.292) 3918219

✉ support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

STH27/8, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (84.258) 246 5255

☎ (84.258) 246 5355

✉ vanphongmienntrung@case.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH

CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC

VIMCERTS
147Mã số mẫu/ Sample Code
BN19041606
MM19044755**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**
TEST REPORTBMKD 03/1 – LBH 00
Ngày/Date : 20/05/2019

Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM - VINAMILK

Địa chỉ/ Address : 10 TÂN TRÀO - PHƯỜNG TÂN PHÚ - QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tên mẫu/ Name of sample : SỮA TƯƠI TIỆT TRÙNG CÓ ĐƯỜNG - NHÃN HIỆU VINAMILK 100% SỮA TƯƠI - HỌC ĐƯỜNG
KÝ HIỆU MẪU: M-STTT-3

Số lượng/ Quantity : 1

Tình trạng mẫu/ Sample description : Mẫu đựng trong bao bì kín

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 25/04/2019

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 08/05/2019

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Lysine	mg/100mL	254	TCVN 8764:2012/ISO 13903:2005/AOAC 994.12/AOAC 999.13
2	Taurine	mg/100mL	8,06	TCVN 8764:2012/ISO 13903:2005/AOAC 994.12/AOAC 999.13
3	Vitamin A /Retinol	µg/100ml	78	CASE.SK.0108_HPLC (*)
4	Vitamin B ₁ /Thiamine	µg/100mL	115	CASE.SK.0083 (*)
5	Vitamin B ₂ /Riboflavin	µg/100mL	193	CASE.SK.0083 (*)
6	Vitamin B ₃ /Vitamin PP /Niacin/ Niacinamide	µg/100mL	1392	CASE.SK.0083 (*)
7	Vitamin B ₅ /Pantothenic acid	µg/100mL	355	CASE.SK.0083 (*)
8	Vitamin B ₆	µg/100mL	93	CASE.SK.0083 (*)

1/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP.HCM
This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH

02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM

☎ 18001105

☎ (84.28) 3911 7216

✉ casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

F2.67 - F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ

☎ (84.292) 3918216 - 217 - 218

☎ (84.292) 3918219

✉ support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

STH27/8, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

☎ (84.258) 246 5255

☎ (84.258) 246 5355

✉ vanphongmien trung@case.vn

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
9	Vitamin D ₃	µg/100mL	1,4	CASE.SK.0068 (*)
10	Vitamin E / Tocopherol/ Alpha Tocopherol/ D-Alpha Tocopherol	µg/100ml	449	CASE.SK.0108_HPLC (*)
11	Vitamin K ₁	µg/100mL	3,3	CASE.SK.0068 (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận / Method is accredited by VILAS

(**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ / Subcontracted test.

**Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory**



Trần Đình Hiệp

**TL.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION**



Đoàn Thị Bội Hanh

1/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP.HCM

This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH

02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM

☎ 18001105

☎ (84.28) 3911 7216

✉ casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

F2.67 - F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ

☎ (84.292) 3918216 - 217 - 218

☎ (84.292) 3918219

✉ support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

☎ (84.258) 246 5255

☎ (84.258) 246 5355

✉ vanphongmien trung@case.vn

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu

743-2019-00046689

Mã số kết quả

AR-19-VD-049893-01-VI / EUVNHC-00071480



CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM

Số 10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7

TP. Hồ Chí Minh

Việt Nam



Tên mẫu:

SỮA TƯƠI TIẾT TRÙNG CÓ ĐƯỜNG - NHÃN HIỆU VINAMILK 100% SỮA TƯƠI - HỌC ĐƯỜNG
UHT FRESH MILK SWEETENED - VINAMILK 100% FRESH MILK - SCHOOL MILK
KÝ HIỆU MẪU (M-STTT-3)
Mẫu thành phẩm

Tình trạng mẫu:

Ngày nhận mẫu:

Thời gian thử nghiệm:

Ngày hẹn trả kết quả khách hàng:

Mã số PO của khách hàng:

17/06/2019

17/06/2019 - 20/06/2019

24/06/2019

I2N2190617298

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD009 VD (a)(d) Vitamin C (Acid Ascorbic)	mg/100 ml	AOAC 2012.21 mod	6.51
2	VD570 VD (a) Biotin	µg/100 ml	Phương pháp nội bộ (EHC-TP1-144) (LC-UV)	2.04

Ký tên



Nguyễn Thị Phương Vi

Trưởng Phòng Dịch Vụ Phân Tích



Lý Hoàng Hải

Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Thị Phương Vi 22/07/2019

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.

Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.

Trong trường hợp cần cung cấp một kết luận về tính phù hợp hay không phù hợp của kết quả, độ không đảm bảo đo của kết quả sẽ được cộng thêm hoặc trừ bớt để cho kết quả phân tích có thể được so sánh với các giới hạn quy định hoặc chuẩn mực. Việc này sẽ không áp dụng cho các quy chuẩn có sẵn đã không đảm bảo đo của riêng chúng.

Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.

Các phương pháp phân tích được xác định bởi 2 ký tự VD được thực hiện tại phòng thí nghiệm CÔNG TY TNHH EUROFINS SẮC KÝ HẢI ĐĂNG. (a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238. (d) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo Chỉ Định Thử Nghiệm Thức Ăn Chăn Nuôi



Số: **011313**/VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 10046.19

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP.HCM.
Tên mẫu : SỮA TƯƠI TIỆT TRÙNG CÓ ĐƯỜNG - NHÃN HIỆU VINAMILK 100% SỮA TƯƠI - HỌC ĐƯỜNG
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: M-STTT-3
Ngày lấy mẫu : 22/05/2019
Lượng mẫu : 02 hộp x 180 mL
Ngày nhận mẫu : 23/05/2019
Người gửi mẫu : Nguyễn Thị Tâm (Mẫu gửi qua bưu điện)
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm
Thời gian lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Acid folic	HD.PP.38.01/TT.VS (Ridascreen® FAST Folic Acid Kit - rBiopharm)	29,70 µg/100mL	27/05/2019

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Quá thời hạn lưu mẫu, VYTCC không giải quyết việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **03-06-2019**

TU. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Th.s. Phan Bích Hà



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



Mã số mẫu/ Sample Code BN19041606 MM19044755	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM <i>TEST REPORT</i>	BMKD 03/1 – LBH 00 Ngày/Date : 20/05/2019
--	---	--

Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM - VINAMILK
Địa chỉ/ Address : 10 TÂN TRÀO - PHƯỜNG TÂN PHÚ - QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Tên mẫu/ Name of sample : SỮA TƯƠI TIẾT TRÙNG CÓ ĐƯỜNG - NHÃN HIỆU VINAMILK 100% SỮA TƯƠI - HỌC ĐƯỜNG
KÝ HIỆU MẪU: M-STTT-3
Số lượng/ Quantity : 1
Tình trạng mẫu/ Sample description : Mẫu đựng trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 25/04/2019
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 08/05/2019

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Vitamin B ₁₂	µg/100ml	0,28	CASE.NC.0016(*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận / Method is accredited by VILAS

(**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ / Subcontracted test.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

Trần Đình Hiệp

TL.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION



Đoàn Thị Bội Hanh

1/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP.HCM
This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE.

3/Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.

TRỤ SỞ CHÍNH

02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM
☎ 18001105
☎ (84.28) 3911 7216
✉ casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

F2.67 - F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ
☎ (84.292) 3918216 - 217 - 218
☎ (84.292) 3918219
✉ support@case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

STH27/8, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (84.258) 246 5255
☎ (84.258) 246 5355
✉ vanphongmienntrung@case.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



Mã số mẫu/ Sample Code BN19041606 MM19044755	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM <i>TEST REPORT</i>	BMKD 03/1 – LBH 00 Ngày/Date : 20/05/2019
--	---	--

Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM - VINAMILK
Địa chỉ/ Address : 10 TÂN TRÀO - PHƯỜNG TÂN PHÚ - QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Tên mẫu/ Name of sample : SỮA TƯƠI TIẾT TRỪNG CÓ ĐƯỜNG - NHÃN HIỆU VINAMILK 100% SỮA TƯƠI - HỌC ĐƯỜNG
KÝ HIỆU MẪU: M-STTT-3
Số lượng/ Quantity : 1
Tình trạng mẫu/ Sample description : Mẫu đựng trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 25/04/2019
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 08/05/2019

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Tỉ trọng		1,04472 (20°C)	CASE.NS.0080

(*) Phương pháp được VILAS công nhận / Method is accredited by VILAS

(**) Kết quả được thực hiện bởi nhà thầu phụ / Subcontracted test.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

Trần Đình Hiệp

TL.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION



Đoàn Thị Bội Hanh

1/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu khách hàng/ Information of sample is written as customer's request.

2/ Không được sao chép kết quả này, 1 phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám Đốc Trung Tâm Dịch Vụ Phân Tích Thí Nghiệm TP.HCM

This above result shall not reproduced, partly or fully, unless written approval of Director of CASE

3/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample.



Số: **005340** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 04565.19

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP.HCM.
Tên mẫu : SỮA TƯƠI TIẾT TRÙNG CÓ ĐƯỜNG - NHÃN HIỆU VINAMILK 100% SỮA TƯƠI - HỌC ĐƯỜNG
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: M-STTT-3
Ngày lấy mẫu : 08/03/2019
Lượng mẫu : 01 hộp x 180 mL
Ngày nhận mẫu : 13/03/2019
Người gửi mẫu : Nguyễn Thị Tâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Listeria monocytogenes	TCVN 7700-2:2007	< 10 CFU /mL	14/03/2019

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- < 10 CFU /mL : được xem như không phát hiện.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP
KHU VỰC PHÍA NAM

Ths. Nguyễn Đức Thịnh

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 3 năm 2019

VIỆN TRƯỞNG



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Ths.Bs Phạm Kim Anh



LABORATORY – QUALITY ASSURANCE DEPARTMENT – VIETNAM DAIRY FACTORY
VIETNAM DAIRY PRODUCTS JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: Lô A_4, 5, 6, 7_CN, Đường NA7, Khu Công Nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, Thị Xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương.

Add: Lot A - 4,5,6,7 - CN, NA7 Street, My Phuoc 2 Industrial Park, My Phuoc Ward, Ben Cat Town, Binh Duong Province. VIET NAM

Điện thoại (Tel): (+84) 274 355 9988

Fax : (+84) 274 355 9960



VILAS 847

Số:05 /03/SVN-QA/19

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Tên mẫu : SỮA TƯƠI TIẾT TRÙNG CÓ ĐƯỜNG - NHÃN HIỆU VINAMILK 100%
SỮA TƯƠI - HỌC ĐƯỜNG

Name of sample : UHT FRESH MILK SWEETENED - VINAMILK 100% FRESH MILK -
SCHOOL MILK

Ký hiệu mẫu : M-STTT-3

Sample code

Mô tả mẫu : Nguyên hộp

Sample description Intact Package

Số lượng mẫu : 01

Quantity

Thời gian thử nghiệm : 19/03/2019 - 20 /03/2019

Testing duration

Kết quả thử nghiệm :

Test results

STT No	Tên chỉ tiêu Parameters	Đơn vị tính Unit	Kết quả Result	Phương pháp Test method
1	Enterobacteriaceae	CFU/ml	< 01	TCVN 5518-2:2007 (ISO 21528-2:2004) (*)

(*) Phương pháp được Villas công nhận. / Method is accredited by VILLAS

Ghi chú / Note:

Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 1 CFU/ml khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa./ According to the test method, the result is expressed as less than 1 CFU/ml when the dish contains no colony.

Bình Dương, ngày 20 tháng 03 năm 2019

PHỤ TRÁCH PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LABORATORY



Lý Tuấn Dũng

Trần Văn Cường

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử. / This test report is valid for the sample only.
2. Không được trích dẫn một phần hay toàn bộ phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Giám đốc nhà máy./ This test report shall not be reproduced, party or fully, without the written approval of of factory director.



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 04568.19



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
Địa chỉ : SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, TP.HCM.
Tên mẫu : SỮA TƯƠI TIẾT TRÙNG CÓ ĐƯỜNG - NHÃN HIỆU VINAMILK 100% SỮA TƯƠI - HỌC ĐƯỜNG
Đặc điểm mẫu : Ký hiệu mẫu: M-STTT-3
Ngày lấy mẫu : 08/03/2019
Lượng mẫu : 02 hộp x 180 mL
Ngày nhận mẫu : 13/03/2019
Người gửi mẫu : Nguyễn Thị Tâm
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Arsen (As) tổng	HD.PP.16/TT.AAS (b) (d)	Không phát hiện MLOD = 0,010 mg/kg	20/03/2019
2	Cadimi (Cd)	HD.PP.16/TT.AAS (b) (d)	Không phát hiện MLOD = 0,010 mg/kg	20/03/2019
3	Thủy ngân (Hg)	HD.PP.16/TT.AAS (d)	Không phát hiện MLOD = 0,020 mg/kg	20/03/2019
4	Chì (Pb)	HD.PP.08/TT.AAS - Ref. AOAC 973.35 - 2016	Không phát hiện MLOD = 0,010 mg/kg	20/03/2019
5	Antimon (Sb)	HD.PP.05/TT.AAS-Ref. AOAC 964.16 - 2016	Không phát hiện MLOD = 0,010 mg/kg	20/03/2019
6	Melamine	HD.PP.65/TT.SK (LC/MS/MS) (TCVN 9048:2012 (ISO/TS 15495:2010)) (b) (d)	Không phát hiện MLOD = 0,05 mg/kg	19/03/2019
7	Aflatoxin M1	HD.PP.03-1/TT.SK	Không phát hiện MLOD = 0,1 µg/kg	15/03/2019

Mã số mẫu: 04568.19

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

-(b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

-(d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 7 năm 2019

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP
KHU VỰC PHÍA NAM**



Ths. Nguyễn Đức Thịnh

VIỆN TRƯỞNG

PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Ths.Bs Phạm Kim Anh